TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 89/2024/HS-ST
Ngày 24 - 5 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa Bà Vũ Thiên H
Các Hội thẩm nhân dân Ông Trần Văn T
Ông Nguyễn Quang H

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu P - Thư ký Tòa án nhân dân huyện G.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Công T - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2024 tại Tòa án nhân dân huyện G, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 64/2024/TLST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 77/2024/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 23/2024/HSST-HPT ngày 14 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Hoàng Phương N, sinh năm 2000; HKTT: Thôn K, xã Đ, huyện G, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt N; Con ông Hoàng Văn S sinh năm 1969 và bà Lê Thị C sinh năm 1973, gia đình có 2 chị em, bị cáo là con thứ 2; Tiền án, tiền sự: Không (Theo danh chỉ bản số 27, lập ngày 29/12/2023 của Công an huyện G, TP Hà Nội). Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ 16/12/2023 đến ngày 26/12/2023 hủy bỏ tạm giữ. Đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú "Có mặt"

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Vi Thị H, sinh năm 2001, nơi cư trú: Bản C, xã T, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa "Vắng mặt"

* Người làm chứng: Anh Dương Việt A, sinh năm 2000, địa chỉ: thôn Đ, xã Đ, huyện G, Hà Nội. "Vắng mặt"

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 16/12/2023, khi N đang ở nhà tại thôn K, Đ, G, Hà Nội thì có một người con gái tên Z (N không biết tên, tuổi, địa chỉ chính xác của Z) sử dụng tài khoản facebook "Dương Thị Ngọc Z gọi và nhắn tin qua ứng dụng messenger hỏi mua của N 05 (năm) viên ma tuý "kẹo" và 02 (hai) chỉ ma tuý "ke". N đồng ý bán ma túy cho Z và thỏa thuận giá bán là 2.500.000 đồng trên 01 chỉ ma tuý "ke" và 350.000 đồng trên 01 viên ma tuý "kẹo". Z yêu cầu N chuyển số ma tuý này đến khu vực B, Hà Nội cho Z nhưng do đường xa nên N không đi. Đến khoảng 18 giờ 20 phút cùng ngày, Z tiếp tục gọi và nhắn tin qua ứng dụng messenger bảo N mang ma túy đến khu vực sảnh toà nhà S1.07 KĐT V, G, Hà Nội bán cho Z N đồng ý bán ma tuý cho Z với giá 6.800.000 đồng. Sau đó, N gọi điện cho T (là bạn xã hội của N) qua ứng dụng messenger trên Facebook hỏi mua 05 (năm) viên ma tuý "kẹo" và 02 (hai) chỉ ma tuý "ke" với giá 5.000.000 đồng, N điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Vision màu xanh không đeo BKS một mình đến khu vực toà V1 KĐT Đ, G, Hà Nội đứng đợi T ở khu vực mép cửa sổ nhà T (nhà T ở tầng 2) rồi dùng điện thoại gọi điện cho T qua ứng dụng messenger báo đã đến nơi. T mở cửa sổ rồi ném số ma tuý N đã đặt mua được gói vào trong một chiếc khẩu trang từ tầng 2 xuống. N nhặt lên, mở chiếc khẩu trang ra thì thấy có 01 (một) túi nilông màu trắng bên trong có chứa: 02 (hai) túi nilông màu trắng bên trong đều chứa chất tinh thể màu trắng và 05 (năm) viên nén màu xám. Thấy đúng là số ma tuý ke và ma tuý kẹo đã đặt mua nên N vứt chiếc khẩu trang rồi cho túi nilông chứa ma tuý vào hộc phía trước dưới tay lái bên trái xe máy. Sau đó, N điều khiển xe máy đến toà nhà S1.07 KĐT Vinhomes Ocean Park, Đa Tốn, G, Hà Nội để bán ma tuý cho Z. Khi đến vị trí gần lối xuống hầm để xe máy của toà nhà S1.07 KĐT V thì N cất giấu số ma tuý nêu trên tại một gốc cây, rồi điều khiển xe máy đến khu vực sảnh toà nhà S1.07 và gọi điện cho Z qua mesenger thì bị Cơ quan Công an đến kiểm tra, N không xuất trình được giấy tờ tuỳ thân và khai nhận đang đi bán ma tuý cho người con gái tên Z để kiếm lời. N đã tự nguyện dẫn Cơ quan Công an đến vị trí cất giấu ma tuý dưới gốc cây và tự tay lấy ma tuý giao nộp cho cơ quan Công an: 01 (một) túi nilông màu trắng kích thước (6x9)cm bên trong có chứa: 02 (hai) túi nilông màu trắng kích thước (3x3)cm bên trong đều chứa chất tinh thể màu trắng và 05 (năm) viên nén màu xám. Cơ quan Công an đã lập biên bản tạm giữ, niêm phong ma tuý và đưa N về trụ sở để làm việc. Thu giữ của N 1 túi nilong bên trong có 2 túi nilong chứa tinh thể màu trắng và 05 viên nén màu xám; 01 điện thoại Iphone 11 màu đen; 1 xe máy Honda Vision không đeo BKS

Kết luận giám định số 8365/KL-KTHS ngày 24/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận:

"*+ Tinh thể màu trắng bên trong có 2 túi nilong đều là ma túy loại Ketamin, tổng khối lượng 2,648 gam*

+ 5 viên nén màu xám đều là ma túy loại MDMA tổng khối lượng 2,557 gam"

Bản cáo trạng số 55/CT-VKSGL ngày 31/3/2024 của VKSND huyện G truy tố bị cáo Hoàng Phương N về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 BLHS.

Tại phiên tòa:

+ Bị cáo khai báo đúng như cáo trạng VKS truy tố. Đây là lần đầu bị cáo mua bán ma túy để kiếm lời. Zvà T là bạn bè xã hội, chơi chỉ biết tên, bị cáo quen Z từ năm 2023, chỉ biết Z người Hải Phòng, mới quen được mấy tháng qua mạng xã hội. Tên và địa chỉ chính xác bị cáo không biết. Anh T có tên mạng là Tili, tên đầy đủ là Nguyễn Tiến T sinh năm 1998, sinh sống ở B1 khu đô thị Đ, bị cáo quen T khoảng 2 năm nay. Đây là lần đầu bị cáo mua ma túy của T, lần này mua toàn bộ hết 5.000.000 đồng, tôi bán lại cho Z với giá 6.800.000 đồng, nếu bán trót lọt lãi 1.800.000 đồng. Xe máy Vision tôi mua của người trên mạng, không rõ tên tuổi địa chỉ, mua bán không giấy tờ, xe không có giấy đăng ký xe, với giá 12.000.000 đồng. Điện thoại công an thu giữ là chiếc điện thoại tôi sử dụng để liên lạc với Z với T mua bán ma túy. Đây là điện thoại của tôi, có sim, nhưng tôi làm lại sim và đang sử dụng sim cũ rồi. Tôi rất ân hận về hành vi của mình, xin giảm nhẹ hình phạt và không khai báo gì thêm.

+ Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện G giữ nguyên quyền công tố luận tội và tranh luận: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015; Điều 106 BLTTHS

Xử phạt bị cáo Hoàng Phương N từ 48-54 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian từ khi bắt quả tang, tạm giữ từ 16/12/2023 đến ngày 26/12/2023.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng

Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy sau khi đi giám định về còn.

- Tịch thu sung công 01 điện thoại di động Iphone 11 của bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an

huyện G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo trình tự thủ tục tố tụng của Bộ luật tố tụng hình sự. Ngoài ra quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì khác về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, do đó các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2]. Về việc vắng mặt chị Vi Thị H - người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, anh Dương Việt A– người làm chứng tại phiên tòa lần thứ 2 không có lý do, tại cơ quan điều tra đều đã có lời khai, chiếc xe liên quan đã bàn giao cơ quan có thẩm quyền xem xét, nên chị H, anh A vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo, HĐXX căn cứ các Điều 292, 293 BLTTHS quyết định tiếp tục xét xử bị cáo.

[3]. Về hành vi phạm tội: Vào hồi 20 giờ ngày 16/12/2023 tại khu vực sảnh tòa nhà S1.07 KĐT V thuộc xã Đ, huyện G, bị cáo N bị bắt quả tang khi N đã để số ma túy N bán cho người phụ nữ tên Z ở gốc cây và đi ra lối xuống hầm để xe máy của tòa nhà S1.07 KĐT V thì bị công an kiểm tra, N đã khai nhận toàn bộ hành vi và chỉ chỗ để ma túy, cơ quan Công an đã thu giữ số ma túy của N, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, N thành khẩn khai nhận hành vi đúng như lời khai của người làm chứng, đúng với những tin nhắn thu giữ trong điện thoại của N về những nội dung giao dịch bán ma túy cho Z và phù hợp với tài liệu giám định nên đủ cơ sở kết luận vào hồi 20 giờ ngày 16/12/2023 tại khu vực sảnh tòa nhà S1.07 KĐT V thuộc xã Đ, huyện G, Hà Nội N có hành vi bán 2,648 gam Ketamin và 2,557 gam MDMA cho người phụ nữ tên Z chưa làm rõ được nhân thân. Hành vi đó đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 BLHS. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến khách thể là sự độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, xâm phạm đến trật tự xã hội, tiếp tay reo rắc ma túy cho người dân sử dụng ma túy, ảnh hưởng đến sức khỏe của nhân dân, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian với mức án nghiêm khắc vì bị cáo mua bán 2 chất ma túy. Tuy nhiên, bị cáo còn trẻ, phạm tội lần đầu, thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, đã tích cực hợp tác với cơ quan điều tra chỉ chỗ để ma túy mới thu giữ được tang vật của vụ án là tình tiết giảm nhẹ tại điểm s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, xử phạt bị cáo mức án trên đầu khung hình phạt vừa mang tính chất răn đe, nghiêm khắc nhưng cũng mang tính khoan hồng khi bị cáo tích cực hợp tác để giải quyết vụ án.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo còn trẻ, chưa có công ăn việc làm và thu nhập, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là có căn cứ.

[5]. Về vật chứng của vụ án:

+ Đối với 1,98 gam MDMA và 2,47 gam Ketamin sau khi đi giám định về

còn, là vật nhà nước cấm lưu hành, cho tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 1 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 11 bị cáo sử dụng vào việc liên lạc mua bán ma túy, cho tịch thu sung công.

+ Đối với chiếc xe máy Honda Vision màu xanh không biển kiểm soát bị cáo sử dụng để phạm tội, không mang tên bị cáo, đăng ký tên chính chủ là chị Vi Thị H sinh năm 2001, nơi thường trú: Bản C, xã T, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa nhưng chị bị chiếm đoạt tháng 05/2023 tại phường K, TP Bắc Ninh và đã trình báo công an phường K, thành phố Bắc Ninh nên CA G đã chuyển xe máy trên đến Công an phường K để xác minh theo quy định, nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[6]. Về án phí: bị cáo Hoàng Phương N bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326 quy định về án lệ phí Tòa án.

[7]. Về những vấn đề khác:

+ Đối với người phụ nữ tên Zmua ma túy của bị cáo N, đến nay không làm rõ được nhân thân, nên HĐXX không xem xét.

+ Đối với người đàn ông bán ma túy cho N là Nguyễn Tiến T sinh năm 1998, cư trú: căn hộ 202, tòa nhà V1, KĐT Đ, xã C, huyện G, Hà Nội, qua đấu tranh bằng các biện pháp tố tụng, không chứng minh được T bán ma túy cho N nên không có căn cứ xử lý T, HĐXX không xem xét là có căn cứ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Về tội danh*

Tuyên bố bị cáo Hoàng Phương N phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"

2. *Về hình phạt:* Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s t khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt:

+ Bị cáo Hoàng Phương N 30 (Ba mươi) tháng tù, hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 16/12/2023 đến ngày 26/12/2023.

3. *Về hình phạt bổ sung*: Không áp dụng

4. *Về vật chứng*: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

- Tịch thu tiêu hủy: 1,98 gam MDMA và 2,47 gam Ketamin

- Tịch thu sung công của bị cáo Hoàng Phương N 01 điện thoại di dộng nhãn hiệu Iphone 11 màu đen bên trong lắp sim số 0868.738.397, máy cũ đã qua sử dụng.

(Biên bản bàn giao vật chứng ngày …….. tại Chi cục THADS huyện G).

5. *Về án phí:* Căn cứ Điều 136 BLTTHS; Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23

của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Hoàng Phương N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. *Về quyền kháng cáo:* Căn cứ các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự

Báo cho bị cáo Hoàng Phương N có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Chị Vi Thị H vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- VKSND TP Hà Nội;
- Công an huyện G;
- VKSND huyện G;
- Chi cục THADS huyện G;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thiên Hương